

CẤM ĂN THỊT

KINH ĐẠI THỪA NHẬP LĂNG GIÀ
THÍCH NỮ TRÍ HẢI

Phụng dịch theo bản đời Đường của Ngài Thiệt Xoa Nan Đà.

---o0o---

Nguồn

<http://www.thuvienhoasen.org>

Chuyển sang ebook 27-11-2011

Người thực hiện :

Nam Thiên - namthien@gmail.com

[Link Audio Tại Website http://www.phatphaponline.org](http://www.phatphaponline.org)

---o0o---

CHƯƠNG VIII - CẤM ĂN THỊT

Bấy giờ Đại huệ Bồ tát đại hữu tình lại bạch Phật rằng:

Bạch Thế tôn! Xin vì con nói các công đức và lỗi lầm của việc ăn thịt, không ăn thịt. Con cùng các Bồ tát biết nghĩa ấy rồi sẽ diễn nói cho chúng sinh ăn thịt ở hiện tại, vị lai bị các tập khí huân tập, và khiến họ bỏ vị thịt mà cầu vị pháp, đối với hết thảy mọi loài sinh lòng đại bi, thương như thương con một, ở địa vị Bồ tát, được vô thượng chính đẳng chính giác, hoặc tạm dừng ở nhị thừa rồi cuối cùng cũng thành vô thượng chính đẳng chính giác. Bạch Thế tôn! Những bọn Thế luận khởi kiến hữu vô, chấp trước đoạn, thường mà còn cấm không cho ăn thịt, hướng hồ đức Như lai Ứng chính đẳng giác, đây lòng đại bi, thế gian đều nương cậy, mà lại tự cho phép mình và kẻ khác ăn thịt hay sao. Hay thay! Đáng Thế tôn đây đủ đại bi thương xót thế gian, thường xem chúng sinh như con một, nguyện xin Thế tôn giải nói cho con về những lỗi lầm và ác độc của sự ăn thịt và những công đức của sự kiêng thịt, khiến con cùng các Bồ tát nghe rồi phụng hành, rộng nói cho người.

Bấy giờ Đại huệ Bồ tát lại nói bài tụng:

Bồ tát đại hữu tình

Chí cầu Vô thượng giác

Rượu thịt cùng tở hành

Được ăn hay không được

Kẻ ngu tham ăn thịt

Hội dơ không xiết kể

Đồng như ác thú kia

Làm sao mà ăn được

Kẻ ăn có lỗi gì
Không ăn có đức gì
Xin nguyện đấng Thế tôn
Vì con khai diễn hết.

Khi ấy Phật dạy Bồ tát Đại huệ rằng:

Đại huệ! Hãy nghe, và khéo suy nghĩ. Ta sẽ phân biệt rõ cho ông thấy. Đại huệ! Có vô số lý do khiến Bồ tát thương xót không ăn thịt, ta chỉ nói đôi phần. Đại huệ! Tất cả chúng sinh từ vô thủy đến nay không ngừng qua lại trong sinh tử luân hồi, không khỏi có lần làm cha mẹ anh em con cái lẫn nhau, hoặc làm bà con, bè bạn, thầy tớ thân yêu... Sang đời khác họ sinh làm thân chim và thú, sao nữ đem ăn thịt? Đại huệ! Bồ tát đại hữu tình xem chúng sinh như thân mình, nghĩ rằng thịt đều do có mạng sống mà ra, làm sao nữ ăn? Đại huệ! Bọn quỷ la sát v.v.. nghe ta nói thế này còn bỏ ăn thịt, huống hồ những người thích pháp. Đại huệ! Bồ tát đại hữu tình ở đâu cũng xem chúng sinh là thân thuộc, cho đến nghĩ như con một của mình, nên không ăn tất cả thịt. Đại huệ! những người bán thịt ở góc đường chợ búa hoặc lấy thịt chó ngựa người trâu bò v.v.. đem bán để cầu lợi, ứ tạp như thế làm sao ăn được.

Đại huệ! Hết thấy các thứ thịt đều do máu huyết ô uế làm ra, người cầu trong sạch sao lại ăn dùng. Đại huệ! Chúng sinh khi thấy những người ăn thịt thì sợ hãi, kẻ tu từ tâm sao lại ăn thịt. Đại huệ! Những thợ săn, Chiên đà la (Candala), những người bắt cá, lưới chim, chó thấy thì sủa, thú vật thấy thì bỏ chạy. Tất cả chúng sinh bay trên không chạy trên đất, sống dưới nước, trông thấy những người kia đều nghĩ : "Tên ấy trông như quỷ la sát, nay đến đây chắc để giết mình." Vì lo giữ mạng sống nên chúng đều chạy tránh. Người ăn thịt cũng vậy. Cho nên Bồ tát vì tu hạnh từ không nên ăn thịt. Đại huệ! Người ăn thịt thì thân thể hôi hám dơ bẩn, tiếng ác truyền khắp, hiền thánh, người tốt không thân gần, do vậy Bồ tát không nên ăn thịt. Đại huệ! Máu thịt là thứ mà tiên thánh không dùng, nên Bồ tát không ăn thịt. Đại huệ! Lại vì muốn gìn giữ tín tâm của chúng sinh, không để họ chê bai nhục báng Phật pháp, nên Bồ tát không ăn thịt. Đại huệ! Nếu đệ tử ta ăn thịt, thì người đời sẽ ôm lòng chê bai, nói: "Sa môn tịnh hạnh sao lại từ bỏ vị ăn của chư thiên mà cư xử như ác thú, ăn thịt đầy bụng đi khắp thế gian, khiến chúng sinh cảm thú hoảng sợ, phá hạnh thanh tịnh, lỗi đạo sa môn? Xem đây đủ biết Phật pháp không có hạnh điều phục." Bồ tát thương chúng sinh, muốn giữ cho họ khỏi sinh tâm ấy, nên không ăn thịt. Đại huệ! Khi thịt người cháy thì hơi hôi xông lên, các thứ thịt nướng khác cũng vậy. Cũng cùng là thịt, sao lại có thứ ăn, có thứ không ăn. Cho nên những người vui đạo thanh tịnh không nên ăn thịt. Đại huệ! Các nam nữ thiện tín tu hành thanh tịnh ở dưới cây hay nơi vắng vẻ để an trú tâm từ, trì chú cầu giải thoát, hoặc cầu pháp

Đại thừa, nhưng vì ăn thịt mà không đạt được các mục đích trên. Bởi thế Bồ tát muốn lợi mình lợi người không nên ăn thịt. Đại huệ! Người ăn thịt khi trông thấy thịt liền sinh lòng tham ăn ngon. Bồ tát thương nghĩ hết thấy chúng sinh như thân mình, làm sao thấy thịt mà nghĩ đến chuyện ăn được? Vì thế Bồ tát không nên ăn thịt. Đại huệ! Lại người ăn thịt thì chur thiên xa lánh, hơi miệng thường hôi, ngủ mộng bất an, tinh dậy lo sợ, bị ác quỷ da xoa hút mất tinh khí, lòng nhiều hoảng sợ, ăn không biết đủ, tăng trưởng bệnh, dễ sinh ghẻ lở, mụn nhọt, thường bị vi trùng đục khoét, không thể sinh tâm chán ghét muốn xa lìa thịt. Đại huệ! Ta thường nói : "Tỳ kheo ăn cái gì cũng nên nghĩ như ăn thịt con." Các thức ăn khác còn thế, thì sao ta lại cho phép đệ tử ăn thịt được? Đại huệ! Thịt không tốt đẹp, không sạch, làm sinh các tội ác, phá hoại các công đức, bị chur thiên, thánh nhân xa lìa, sao ta lại cho phép đệ tử ăn thịt? Kẻ nào nói ta thuận cho ăn thịt chính là phỉ báng ta vậy. Đại huệ! Thức ăn sạch là lúa gạo, đậu, đại mạch, tiểu mạch, dầu mè, ván sữa, đường. Những loại như thế đều được chur Phật quá khứ cho phép ăn. Những thứ nên ăn ta nói đây là để cho những thiện nam tín nữ trong dòng họ ta, những kẻ có đức tin thanh tịnh, đã trông căn lành từ lâu đời, không tham trước thân mạng tài sản, xót thương hết thấy như chính thân mình. Ta nói những vật nên ăn cho những người như vậy, chứ không phải cho những kẻ có thói quen độc ác, tính như hổ lang, lòng nặng dục vọng.

Đại huệ! Xưa có quốc vương tên Sư tử sinh (Simhasaydàsa), ưa mùi vị thịt, ăn đủ thứ thịt đến cả thịt người, thần dân không chịu nổi nên làm phản. Cuối cùng vua phải mất nước, chịu khổ não lớn. Đại huệ! Thích đề hoàn nhân đã ở địa vị vua trời, do tập khí ăn thịt đời trước còn lại, nên biến làm chim ưng săn đuổi một con bò câu. Ta lúc ấy làm vua tên Thi tỳ (Sivin), thương xót bò câu nên tự cắt thịt mình để thế mạng cho nó.

Đại huệ! Tập khí còn lại của Đế thích còn làm khổ chúng sinh, huống gì những kẻ ăn thịt thường xuyên không biết hổ thẹn. Ăn thịt đã tự hại còn hại người, vì thế Bồ tát không nên ăn thịt. Đại huệ! xưa có ông vua cỡi ngựa đi săn, ngựa sợ chạy vào núi hiểm, chôn không người ở, cũng không có lối ra. Vua gặp một sư tử cái cùng nó hành dâm sinh nhiều con. Trong số con có một trưởng giả rất giàu có tên Ban túc, về sau làm vua thống lĩnh 7 ức nhà, vì quen thói ăn thịt nên không phải thịt thì không ăn. Ban đầu ăn thú vật sau đến ăn người, sinh con trai con gái đều là quỷ la sát, chết tái sinh làm sư tử, sài lang, cọp beo, chim điêu, chim thúu v.v.. muốn cầu được thân người còn không được, nói gì đến cầu thoát sinh tử đạt Niết bàn. Đại huệ! Ăn thịt có vô lượng lỗi làm tai hại như thế, nên chấm dứt ăn thịt sẽ được công đức lớn. Kẻ phàm ngu không biết những tổn hại của sự ăn thịt và lợi ích của không ăn. Bởi thế nay ta vì người mà nói rõ. Bất cứ cái gì là thịt đều không nên ăn. Đại huệ! Người ta sát sinh phần lớn là do có người ăn thịt, nếu không người ăn

thì cũng không có việc giết; bởi thế ăn thịt cũng có tội như giết. Quái lạ cho người đời tham đắm vị thịt, thịt người còn ăn huống là thịt chim thú. Vì tham ăn ngon, chúng đặt ra đủ cách giăng lưới bày bẫy khắp nơi, loài dưới nước, loài ở trên đất, loài bay trên không đều bị giết hại, nếu không tự mình ăn thì cũng đem bán để lấy tiền.

Đại huệ! Thế gian có những kẻ không lòng thương xót, chuyên làm việc tàn bạo như quỷ la sát; khi thấy chúng sinh thân hình béo tốt là nghĩ đến thịt, và bảo "Con vật này ăn được đấy." Đại huệ! Thế gian không có thứ thịt nào không do mình giết hay người giết, lòng mình không nghĩ là nó bị giết (để có thể ăn được.) Do nghĩa này mà ta cho phép thanh văn ăn thứ thịt như thế. Đại huệ! Đời sau có những kẻ ngu si xuất gia trong pháp luật của ta, giảng quấy giới luật, làm loạn chính giáo, phỉ báng ta với lời nói ta cho phép ăn thịt và chính ta cũng đã từng ăn. Đại huệ! Nếu ta cho phép thanh văn ăn thịt, tức ta không phải người an trú tâm từ, người tu quán hạnh, người hành đầu đà, người đi nơi đại thừa; làm sao có thể khuyên thiện nam tín nữ nên xem chúng sinh như con một, nên dứt ăn tất cả thịt? Đại huệ! Có chỗ ta nói cho ăn ba thứ tịnh nhục, đấy là để dần dần cấm hẳn, khiến dễ tu học. Nay trong kinh này, tất cả thịt của con vật tự chết hay bị giết, đều không được ăn. Đại huệ! Ta chưa bao giờ cho phép đệ tử ăn thịt, cũng không đang cho phép, cũng không sẽ cho phép.

Đại huệ! Tất cả sự ăn thịt đối với người xuất gia đều là bất tịnh.

Đại huệ! Nếu có kẻ ngu si phỉ báng ta bằng cách nói Như lai cho phép ăn thịt và chính Như lai cũng đã có ăn, nên biết kẻ ấy bị ác nghiệp buộc ràng, sẽ bị đọa vào những chỗ không lợi lạc. Đại huệ! Các thánh đệ tử còn không ăn những thứ đoàn thực của phạm phu, huống gì thịt vốn là thức ăn dơ uế. Đại huệ! Thanh văn duyên giác bồ tát còn chỉ ăn pháp thực (dharma) huống gì Như lai. Đại huệ! Pháp thân Như lai không phải là thân ô tạp. Như lai đã dứt trừ hết phiền não, tẩy sạch hết tập khí, khéo thanh lọc tâm tuệ, đại bi bình đẳng quán khắp chúng sinh như con một; há lại cho phép đệ tử thanh văn ăn thịt con ta sao? Huống nữa là tự ta ăn. Nói như vậy là chuyện không có.

Bấy giờ Thế Tôn lại nói bài tụng:

Đều từng làm thân thuộc
Do các uế mà thành
Làm khiếp sợ chúng sinh
Nên không được ăn thịt
Tất cả các loại thịt
Hành tội, các thứ rượu
Những vật bất tịnh ấy
Người tu hành lìa xa

Lại thường lia dầu thoa
Cùng giường có thủng lỗ
Vì các côn trùng nhỏ
Trong đó rất sợ hãi
Ăn (thịt) sinh phóng dật
Phóng dật sinh tà giác
Tà giác sinh tham lam
Bởi vậy không nên ăn
Vì tà giác sinh tham
Tâm bị mê vì tham
Tâm mê tăng ái dục
Sinh tử không giải thoát
Vì lợi sát chúng sinh
Lấy tiền ra mua thịt
Cả hai đều ác nghiệp
Chết đọa ngục gào thét
Không thấy nghe nghi giết
Ba thứ ấy gọi tịnh
Vì thịt ấy không có
Kẻ ăn ta quở trách
Lại cùng ăn nuốt nhau
Chết đọa vào ác thú
Hôi dơ và si cuồng
Bởi thế không nên ăn
Thợ săn, chiên đà la
Đồ tể, la sát bà
Sinh trong các hạng ấy
Là quả báo ăn thịt
Đã ăn không hổ thẹn
Đòi đòi bị si cuồng
Chư Phật cùng Bồ tát
Thanh văn đều nghi ghét
Tượng kiếp (Hastikakshya) cùng Đại vân (Mahàmegha)
Niết bàn, ương quật ma (angulimàlika)
Cùng lãng già kinh này
Ta đều bảo dứt thịt
Trước nói kiên, văn, nghi
Để dứt hết thầy thịt
Vì ác tập cho nên
Kẻ ngu vọng phân biệt

Như tham ngăn giải thoát
Các thịt cũng như thế
Nếu người có ăn thịt
Không thể vào thánh đạo
Chúng sinh đời vị lai
Nói ngu si về thịt
Nói "đây tịnh không tội
Phật cho chúng ta ăn."
Tịnh thực còn (xem) như thuốc
Như đói ăn thịt con
Cho nên kẻ tu hành
Biết lượng đi xin ăn
Ăn thịt trái giải thoát
Cùng trái biểu tượng thánh
Khiến chúng sinh sợ hãi
Cho nên không được ăn
Kẻ an trú từ tâm
Thường phải nên xa lìa
Sư tử và hổ lang
Ăn thịt sinh trong đó
Nếu các thứ rọu thịt
Hết thấy đều không dùng
Sẽ sinh dòng hiền thánh
Thịnh vượng, đủ trí tuệ.

---o0o---

HẾT